

Số: 521 /BC-UBND

Định Thành, ngày 08 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Giám sát tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở trên địa bàn
xã Định Thành, tỉnh Cà Mau sau sắp xếp đơn vị hành chính**
(Số liệu báo cáo tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 01/7/2026)

Kính gửi: Đoàn giám sát HĐND tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-ĐGS ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Đoàn Giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau sau sắp xếp đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân xã Định Thành báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới, UBND xã Định Thành xác định việc nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động liên tục, thông suốt, không để gián đoạn việc giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND xã đã tập trung rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện hơn 7.835 văn bản thuộc thẩm quyền nhằm cụ thể hóa các quy định về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phân cấp, phân quyền, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, giải quyết chế độ, chính sách và tổ chức cung ứng dịch vụ công trên địa bàn.

Các nhóm văn bản chủ yếu gồm:

- **Về tổ chức bộ máy:** Quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các phòng, bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

- **Về cán bộ, công chức, viên chức:** Quyết định tiếp nhận, bố trí, phân công, điều động, bổ nhiệm; rà soát biên chế; xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm.

- **Về cải cách hành chính, chuyển đổi số:** Kế hoạch cải cách hành chính, chuyển đổi số; các văn bản liên quan đến cơ chế một cửa, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số, văn bản điện tử, số hóa hồ sơ và khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung.

- **Về đơn vị sự nghiệp công lập:** Quyết định thành lập, kiện toàn tổ chức, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ công.

- **Về sắp xếp ấp:** Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 19/6/2026 của HĐND xã về sắp xếp, tổ chức lại các ấp; các quyết định kiện toàn Trưởng ấp và nhân sự sau sắp xếp.

- **Về người hoạt động không chuyên trách:** Các quyết định giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở ấp dời dư sau sắp xếp.

Nhìn chung, công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai kịp thời, bám sát yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; việc phân công nhiệm vụ từng bước được cụ thể hóa, góp phần duy trì hoạt động quản lý nhà nước ổn định, liên tục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình mới, UBND xã Định Thành đã tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm hoạt động quản lý nhà nước được liên tục, thông suốt, không để gián đoạn việc giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

1.1. Về tổ chức bộ máy

Sau khi thực hiện sắp xếp, hợp nhất, tổ chức lại đơn vị hành chính và bộ máy chính quyền địa phương, UBND xã có 03 Phòng chuyên môn thuộc UBND xã và 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã; người đứng đầu các phòng, bộ phận chuyên môn và công chức thuộc các cơ quan, đơn vị, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, hạn chế chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ. Các cơ quan, bộ phận chuyên môn từng bước đi vào hoạt động ổn định, duy trì thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được phân công, đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý, UBND xã đã thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu. Sau sắp xếp, UBND xã trực tiếp quản lý 12 đơn vị sự nghiệp công lập, gồm: 09 điểm trường thuộc 03 cấp học Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở; 01 Trạm Y tế; 01 Trung tâm Công ích và 01 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã. Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nhu cầu thực tế của địa phương; bảo đảm không làm gián đoạn việc cung cấp các dịch vụ công thiết yếu, nhất là trong lĩnh vực giáo dục, y tế và các dịch vụ công ích phục vụ đời sống Nhân dân.

1.2. Về biên chế và số lượng cán bộ, công chức

a) Về Tổ chức bộ máy

Thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, xã Định Thành đã tiến hành kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về việc quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức kỳ họp thứ nhất và thống nhất ban hành Nghị quyết về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - xã hội và Trung tâm phục vụ hành chính công. Tổng số cán bộ, công chức được giao là 41 người; hiện có mặt là 33 người trong đó cán bộ lãnh đạo, quản lý là 13 người, công chức chuyên môn là 20 người¹.

Trình độ chuyên môn của cán bộ công chức cơ bản đạt chuẩn theo quy định, trong đó trình độ đại học chiếm 100% (trong đó có 1 Thạc sĩ); một số đồng chí đang tiếp tục tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn quản lý nhà nước (trong đó: 01 CVCC, 05 CVC, 27 CV) lý luận chính trị (4 CC, 23 TC, 01 SC, 02 chưa qua đào tạo) và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin đạt 100%.

Các đơn vị sự nghiệp gồm: Trung tâm Công ích, Trạm Y tế, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và 09 trường học (02 trường THCS, 04 trường tiểu học, 03 trường mầm non) thuộc UBND xã. Tổng số cán bộ, viên chức tạm giao biên chế của xã là 339 người; hiện có mặt là 316 người trong đó cán bộ lãnh đạo, quản lý là 21 người, viên chức là 295 người².

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân xã đã khẩn trương triển khai kiện toàn tổ chức bộ máy theo đúng quy định. Các bộ phận chuyên môn được bố trí cơ bản đầy đủ, bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Hoạt động của bộ máy sau sắp xếp từng bước đi vào ổn định, không xảy ra gián đoạn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Về công tác bàn giao, tiếp nhận nhiệm vụ, UBND xã đã hoàn thành việc tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cũng như các công việc tồn đọng từ đơn vị hành chính cũ. Quá trình chuyển tiếp được thực hiện liên tục, không phát sinh vướng mắc lớn, bảo đảm tiến độ và chất lượng giải quyết công việc.

+ Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đã tạo điều kiện nâng cao tính chủ động của chính quyền cấp xã trong công tác điều hành phát triển kinh tế – xã hội; đồng thời góp phần rút ngắn quy trình xử lý công việc, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và tổ chức.

¹ (1) Lãnh đạo HĐND – UBND: 06 người (đã bố trí sắp xếp đủ theo quy định); (2) Văn phòng HĐND – UBND: giao 09 người có mặt 09 người; (3) Phòng Kinh tế: giao 10 người có mặt 10 người (thiếu 01 Phó Trưởng phòng); (4) Phòng Văn hóa – Xã hội: giao 10 người có mặt 07 người thiếu 03 người (thiếu 03 chuyên viên phụ trách lĩnh vực Nội vụ, Y tế và lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin); (5) Trung tâm Phục vụ hành chính công: giao 06 người hiện có mặt 04 người (thiếu 01 Giám đốc và 01 chuyên viên).

² Bao gồm: Trường Mầm non Sơn Ca: giao 19 người, hiện có mặt 19 người; Trường Mầm non Vàng Anh: giao 25 người, hiện có mặt 25 người; Trường Mầm non Hòa Mi: giao 23 người, hiện có mặt 22 người, thiếu 01 giáo viên; Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm: giao 35 người, hiện có mặt 33 người, thiếu 02 giáo viên; Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm: giao 50 người, hiện có mặt 47 người, thiếu 03 giáo viên; Trường Tiểu học Nguyễn Trãi: giao 32 người, hiện có mặt 28 người, thiếu 04 giáo viên; Trường Tiểu học Ngô Quyền: giao 29 người, hiện có mặt 26 người, thiếu 03 người (02 giáo viên và 01 nhân viên); Trường THCS Hồ Thị Kỷ: giao 54 người, hiện có mặt 52 người, thiếu 02 người (01 giáo viên và 01 nhân viên); Trường THCS Lương Thế Vinh: giao 37 người, hiện có mặt 34 người, thiếu 03 người (02 giáo viên và 01 nhân viên); Trung tâm Công ích: giao 09 người, có mặt 06 người thiếu 03 người (01 Giám đốc và 02 chuyên viên); Trạm Y tế xã: giao 26 người có mặt 26 người.

+ Những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sắp xếp, bàn giao, tiếp nhận và xử lý công việc chuyển tiếp: Trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức bàn giao, tiếp nhận công việc chuyển tiếp, UBND xã gặp một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu như sau:

Trước hết, việc bàn giao hồ sơ, tài liệu giữa các đơn vị hành chính trước và sau sắp xếp còn gặp khó khăn do khối lượng hồ sơ lớn, nhiều loại tài liệu chưa được phân loại, chỉnh lý đầy đủ. Một số hồ sơ còn thiếu thành phần, chưa hoàn thiện về mặt pháp lý, gây khó khăn trong quá trình tiếp nhận, kiểm tra và xử lý tiếp theo.

Bên cạnh đó, việc chuyển giao các công việc đang giải quyết dở dang có lúc chưa đồng bộ, chưa có sự thống nhất đầy đủ về tiến độ, trách nhiệm giữa các bên liên quan. Một số nội dung chưa được bàn giao rõ ràng về hiện trạng xử lý, dẫn đến phải rà soát lại từ đầu, làm kéo dài thời gian giải quyết.

Về nhân sự, do có sự thay đổi về tổ chức bộ máy, một số cán bộ, công chức được điều động, bố trí lại vị trí công tác nên chưa kịp thời nắm bắt toàn bộ nội dung công việc được tiếp nhận. Điều này phần nào ảnh hưởng đến tiến độ xử lý công việc trong giai đoạn đầu sau sắp xếp.

Ngoài ra, hệ thống dữ liệu, sổ sách quản lý giữa các đơn vị trước khi sắp xếp chưa được đồng bộ, đặc biệt là dữ liệu điện tử và hồ sơ chuyên ngành, dẫn đến khó khăn trong việc tích hợp, khai thác và sử dụng thông tin phục vụ công tác quản lý.

Một số quy định, hướng dẫn về trình tự, thủ tục bàn giao, tiếp nhận công việc chuyển tiếp chưa cụ thể, chưa thống nhất, khiến địa phương còn lúng túng trong quá trình thực hiện. Việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc chưa chặt chẽ, chưa kịp thời trong xử lý các vấn đề phát sinh.

Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác lưu trữ, số hóa và xử lý hồ sơ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế trong giai đoạn chuyển tiếp, đặc biệt là đối với khối lượng công việc tăng cao sau sắp xếp.

Tuy còn những khó khăn, vướng mắc nêu trên, nhưng UBND xã đã chủ động rà soát, phân công nhiệm vụ cụ thể, tăng cường phối hợp để từng bước khắc phục, bảo đảm các hoạt động quản lý nhà nước được duy trì liên tục, không bị gián đoạn.

b) Về công tác nhân sự

** Tình hình thực hiện khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân theo Nghị định số 300/2025/NĐ-CP.*

Hiện nay, số lượng 02 Phó Chủ tịch UBND xã được bố trí cơ bản đúng theo khung quy định; cơ cấu 08 Ủy viên UBND xã được sắp xếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương. Các Ủy viên UBND xã chủ yếu là người đứng đầu các bộ phận chuyên môn, bảo đảm tham mưu, giúp UBND xã thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trên các lĩnh vực.

Trong quá trình thực hiện, việc bố trí số lượng và cơ cấu thành viên UBND xã cơ bản đáp ứng yêu cầu, tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn do số lượng biên chế hạn chế, dẫn đến việc kiêm nhiệm nhiều chức danh, ảnh hưởng nhất định đến chất

lượng và tiến độ giải quyết công việc.

Đối với việc giao quyền Chủ tịch UBND xã, trong thời gian qua, địa phương thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 300/2025/NĐ-CP, bảo đảm việc điều hành hoạt động của UBND xã được liên tục, không bị gián đoạn trong các trường hợp cần thiết. Việc giao quyền được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và trong thời gian phù hợp, góp phần duy trì ổn định hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương.

Nhìn chung, việc thực hiện khung số lượng Phó Chủ tịch, cơ cấu Ủy viên UBND xã và giao quyền Chủ tịch UBND xã theo quy định đã được triển khai nghiêm túc, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả hoạt động, cần tiếp tục được quan tâm bổ sung biên chế và hoàn thiện cơ cấu đội ngũ trong thời gian tới.

** Số lượng biên chế cán bộ, công chức sau sáp nhập là: 44 người, có 11 người nghỉ việc (Trong đó: 09 người khối nhà nước nghỉ việc và 02 người thuộc Ban Chỉ huy Quân sự xã).*

UBND xã đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách cho 09 công chức nghỉ công tác theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP (Trong đó nghỉ trước tuổi: 04 người, nghỉ thôi việc: 05 người). Đến thời điểm hiện tại việc giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐCP đã hoàn thành, không có ý kiến nào khác; đã ban hành quyết định nghỉ công tác theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP đối với 20 trường hợp (gồm: 15 người hoạt động không chuyên trách và 05 viên chức) đã được phê duyệt và cấp kinh phí chi trả cho 03 người hoạt động không chuyên trách và 04 viên chức, còn lại 12 trường hợp đang trình hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định hồ sơ, 01 trường hợp trình Sở Tài chính tỉnh thẩm định kinh phí.

Số lượng cán bộ, công chức làm việc tại đơn vị chính cấp xã sau sáp nhập đến thời điểm ngày 30/4/2026: 33 người.

** Việc sắp xếp, bố trí làm cán bộ, công chức, viên chức xã theo quy định của Đảng, của pháp luật. Việc bố trí nhân sự sau sắp xếp, thành lập Trung tâm Công ích và Trạm y tế xã.*

Đối với cán bộ, công chức cấp xã, việc bố trí được thực hiện trên cơ sở rà soát trình độ chuyên môn, năng lực công tác và kinh nghiệm thực tiễn; cơ bản phù hợp với vị trí việc làm, phát huy năng lực của từng cá nhân. Đồng thời, thực hiện điều động, phân công lại nhiệm vụ đối với một số trường hợp để đáp ứng yêu cầu công việc sau sáp nhập.

Thực tế cho thấy, địa phương còn thiếu biên chế ở một số vị trí chuyên môn; một số vị trí chưa thật sự phù hợp với năng lực, sở trường, cần tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức chưa được thực hiện đầy đủ theo nhu cầu.

Đối với viên chức, việc sắp xếp tại các đơn vị sự nghiệp công lập được thực

hiện ổn định, không làm ảnh hưởng đến hoạt động cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa.

Sau sắp xếp, xã đã thành lập Trung tâm Công ích trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền Thông, hiện tại bố trí 05 công chức và 01 hợp đồng lao động (*gồm 02 Phó Giám đốc, 03 viên chức và 01 hợp đồng lao động*), bố trí nhân sự theo hướng đa chức năng, đáp ứng yêu cầu phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao và dịch vụ công cộng trên địa bàn. Trung tâm hoạt động cơ bản ổn định, từng bước nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân.

Thành lập Trạm Y tế xã trên cơ sở tiếp nhận nguyên trạng Trạm Y tế xã Định Thành thuộc Trung tâm Y tế khu vực Đông Hải thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau (*theo Quyết định số 02281/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau phê duyệt Đề án sắp xếp Trạm y tế các xã, phường thành đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường*). Tiếp nhận, phân công 22 viên chức và 04 hợp đồng lao động nhận nhiệm vụ tại Trạm y tế xã Định Thành, trực thuộc Ủy ban nhân dân xã Định Thành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, việc phân công nhiệm vụ đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

** Kết quả phê duyệt vị trí việc làm; tình hình thừa thiếu, sự phù hợp trong bố trí, sử dụng; Tổng số cán bộ, công chức có mặt đến ngày 30/5/2026; trình độ chuyên môn, đào tạo; mức độ phù hợp với vị trí việc làm được phân công, tiếp nhận, bố trí; kết quả đánh giá, xếp loại công chức theo vị trí việc làm.*

Danh mục vị trí việc làm công chức của Ủy ban nhân dân xã Định Thành bảo đảm theo Phụ lục V kèm theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Cụ thể: Số lượng vị trí việc làm: 36 vị trí. Trong đó, 11 vị trí lãnh đạo, quản lý; 25 vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ; 03 vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ.

Bản mô tả công việc, khung năng lực đối với từng vị trí việc làm: Đề án vị trí việc làm công chức của Ủy ban nhân dân xã Định Thành kèm theo bản mô tả công việc, khung năng lực đối với từng vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quy mô quản lý, tính chất, yêu cầu nhiệm vụ được giao.

* Tỷ lệ công chức bố trí theo từng vị trí việc làm

Biên chế năm 2026³: 40 biên chế.

Đơn vị xây dựng (Đề án): 40 biên chế. Trong đó: 18 lãnh đạo, quản lý, 19 công chức chuyên môn, nghiệp vụ và 03 hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ.

*** Xếp ngạch chuyên viên chính và tương đương:**

+ Đối với vị trí lãnh đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (gồm: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các Phó Chủ tịch Ủy ban

³ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 26/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về biên chế, cán bộ, công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2026.

nhân dân): 04/04 cán bộ, chiếm 100%.

+ Đối với vị trí lãnh đạo, quản lý là người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã (Trưởng phòng và tương đương): 04/04 công chức, chiếm 100%. (trong đó, có 02 Trưởng phòng là chuyên viên chính)

+ Đối với vị trí lãnh đạo, quản lý là cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã (Phó Trưởng phòng và tương đương): 03/07 công chức, chiếm 42,85%. (chưa có văn bản hướng dẫn cấp phó xếp ngạch chuyên viên chính)

*** Xếp ngạch chuyên viên và tương đương:**

+ Đối với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân: 02/02, tỷ lệ 100% (xếp ngạch chuyên viên)

+ Đối với vị trí lãnh đạo, quản lý là cấp phó người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc xã (Phó Trưởng phòng và tương đương): 05/07 công chức, chiếm 71,4%. (chưa có văn bản hướng dẫn cấp phó xếp ngạch chuyên viên chính)

+ Vị trí chuyên môn, nghiệp vụ: 22/40 công chức, chiếm 55%.

* *Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:* được quan tâm thực hiện với số lượng lượt tham gia và tỷ lệ cụ thể được tổng hợp bổ sung; nội dung tập trung vào quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ và chuyển đổi số.

c) Phân quyền, phân cấp, ủy quyền phân định thẩm quyền giữa tỉnh và cấp xã.

Trước khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện trong mô hình chính quyền địa phương 03 cấp, một số thủ tục phải qua cấp huyện hoặc phải phối hợp, chuyển hồ sơ qua nhiều cấp có thẩm quyền. Người dân đối với một số thủ tục phải đi lại đến cơ quan cấp huyện để thực hiện hoặc bổ sung hồ sơ, nhất là các thủ tục thuộc lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh và một số lĩnh vực chuyên ngành khác. Việc giải quyết công việc do đó có sự phân tách giữa cấp xã và cấp huyện, cấp xã chủ yếu thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, xác nhận, hướng dẫn hoặc chuyển hồ sơ theo thẩm quyền.

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, nhiều nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp, phân quyền, chuyển giao về cấp xã. UBND xã Định Thành phải trực tiếp tổ chức thực hiện số lượng nhiệm vụ lớn hơn trước, với tổng số khoảng 1.044 nhiệm vụ, tăng khoảng 914 nhiệm vụ. Qua đó, cấp xã trở thành cấp trực tiếp giải quyết nhiều công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp, góp phần giảm cấp trung gian và từng bước rút ngắn quy trình xử lý.

- Tiếp tục đánh giá tính khả thi của các nhiệm vụ, thẩm quyền đang được phân cấp, phân quyền cho địa phương và đề xuất phương án giải quyết những nhiệm vụ, thẩm quyền được đánh giá không bảo đảm tính khả thi tại địa phương.

Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp, phân quyền theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã thường xuyên rà soát, đánh giá mức độ phù hợp giữa nhiệm vụ được giao với điều kiện thực tế của địa phương, tập trung vào các yếu tố về cơ sở pháp lý, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật

chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu và năng lực tổ chức thực hiện.

Qua đánh giá bước đầu, phần lớn các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã và có thể tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, một số nhiệm vụ còn gặp khó khăn, chưa bảo đảm đầy đủ điều kiện để thực hiện hiệu quả, chủ yếu do nhiệm vụ mới được chuyển giao, quy định chuyên ngành chưa đồng bộ, thiếu hướng dẫn nghiệp vụ cụ thể, nhân lực chuyên môn còn hạn chế, kinh phí và cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu.

- Rà soát và chủ động đề nghị trung ương tiếp tục phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền mới, phù hợp điều kiện của địa phương.

Qua rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền được phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương, UBND xã nhận thấy việc tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cấp xã là cần thiết, nhằm phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của chính quyền cơ sở, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, giảm khâu trung gian và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền.

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, ủy quyền gắn với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã chủ động rà soát, tiếp nhận và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền được cơ quan có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền theo quy định.

Qua thực hiện, các nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền cơ bản được UBND xã triển khai nghiêm túc, đúng phạm vi thẩm quyền, bảo đảm trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết theo quy định. Việc phân cấp, ủy quyền đã góp phần nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền cấp xã, hạn chế việc chuyển hồ sơ lên cấp trên, từng bước rút ngắn thời gian giải quyết công việc và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Nhìn chung, việc phân cấp, ủy quyền đã tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã, góp phần đưa việc giải quyết công việc đến gần người dân hơn, nâng cao tính chủ động của chính quyền cơ sở và giảm khâu trung gian.

Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục rà soát từng nhiệm vụ được phân cấp, ủy quyền; đánh giá cụ thể về số lượng, kết quả, thời gian giải quyết, điều kiện bảo đảm và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức. Đối với nhiệm vụ thực hiện hiệu quả, đủ điều kiện, đề nghị tiếp tục duy trì và nghiên cứu mở rộng phạm vi phân cấp; đối với nhiệm vụ còn khó khăn, chưa bảo đảm tính khả thi, đề nghị cấp có thẩm quyền bổ sung nguồn lực, hướng dẫn nghiệp vụ hoặc điều chỉnh phương thức thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Những vướng mắc, khó khăn khi thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp, phân quyền từ trung ương đề nghị tiếp tục tháo gỡ, ban hành văn bản hướng dẫn.

Qua quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, thẩm quyền được phân quyền, phân cấp từ Trung ương cho chính quyền địa phương, UBND xã nhận thấy việc phân cấp, phân quyền đã góp phần tăng tính chủ động của chính quyền cơ sở. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc cần tiếp tục được Trung ương, các Bộ, ngành và cấp tỉnh quan tâm tháo gỡ, hướng dẫn, cụ thể như sau:

Một là, Vướng mắc về quy định pháp luật và sự đồng bộ giữa các văn bản

Một số nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền cho địa phương nhưng quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành chưa được sửa đổi, bổ sung đồng bộ với quy định về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Một số nội dung còn có sự giao thoa về thẩm quyền hoặc chưa xác định thật rõ cơ quan chịu trách nhiệm chính trong tổ chức thực hiện.

Kiến nghị: Đề nghị Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát toàn bộ hệ thống pháp luật chuyên ngành; kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp; thống nhất quy định về thẩm quyền giữa Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã, bảo đảm nguyên tắc một nhiệm vụ chỉ có một cơ quan chịu trách nhiệm chính.

Hai là, Vướng mắc về văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ mới

Đối với một số nhiệm vụ mới được chuyển giao, việc hướng dẫn về trình tự, thủ tục, hồ sơ, biểu mẫu và phương thức thực hiện chưa đầy đủ hoặc chưa thống nhất, nhất là các nhiệm vụ có tính chất chuyên ngành.

Kiến nghị: Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành hoặc cập nhật văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, quy trình thực hiện, biểu mẫu và tài liệu chuyên môn; trường hợp cần thiết tổ chức tập huấn trực tiếp cho cán bộ, công chức cấp xã.

Ba là, Vướng mắc về nhân lực và năng lực chuyên môn

Khối lượng nhiệm vụ của cấp xã ngày càng tăng, trong khi một số nhiệm vụ yêu cầu chuyên môn sâu như đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường, tài chính, công nghệ thông tin. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải thực hiện nhiều nhiệm vụ đồng thời, trong khi thời gian tiếp cận và tích lũy kinh nghiệm đối với các nhiệm vụ mới còn hạn chế.

Kiến nghị: Đề nghị cấp có thẩm quyền rà soát, bố trí biên chế, nhân lực phù hợp với khối lượng nhiệm vụ được phân cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu và có cơ chế hỗ trợ chuyên môn thường xuyên cho cấp xã.

Bốn là, Vướng mắc về kinh phí thực hiện

Một số nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền nhưng nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện chưa tương xứng với khối lượng công việc; một số nhiệm vụ phát sinh cần có kinh phí, phương tiện và trang thiết bị chuyên dụng.

Kiến nghị: Đề nghị Trung ương và cấp tỉnh nghiên cứu bảo đảm nguồn lực tài chính tương ứng với nhiệm vụ được giao; hướng dẫn cụ thể nguồn kinh phí, định mức chi và cơ chế sử dụng kinh phí đối với các nhiệm vụ mới phân cấp.

Năm là, Vương mắc về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Một số nhiệm vụ mới yêu cầu phương tiện, thiết bị và điều kiện kỹ thuật mà cấp xã chưa được đầu tư đầy đủ, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ thực hiện.

Kiến nghị: Đề nghị có cơ chế hỗ trợ đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc và các điều kiện kỹ thuật cần thiết, nhất là đối với các nhiệm vụ quản lý đất đai, xây dựng, môi trường, chuyển đổi số và giải quyết thủ tục hành chính.

Sáu là, Vương mắc về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và chuyển đổi số

Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin chuyên ngành chưa thật sự đồng bộ; một số phần mềm chưa liên thông hoặc phải thực hiện nhập dữ liệu nhiều lần, gây mất thời gian và tăng áp lực cho cán bộ, công chức.

Kiến nghị: Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng dùng chung; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Trung ương - tỉnh - xã; hạn chế việc yêu cầu cấp xã cung cấp lại những thông tin đã có trên hệ thống dữ liệu.

Bảy là, Vương mắc trong phối hợp giải quyết nhiệm vụ liên thông

Một số nhiệm vụ tuy đã phân cấp cho cấp xã nhưng vẫn phải phối hợp, xin ý kiến hoặc chờ kết quả xử lý của cơ quan cấp tỉnh, Trung ương hoặc cơ quan chuyên môn khác, làm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết công việc.

Kiến nghị: Đề nghị quy định rõ cơ chế phối hợp, thời hạn trả lời và trách nhiệm của từng cơ quan; đối với những nhiệm vụ đã phân cấp cho cấp xã thì cần tăng tính chủ động cho cấp xã, chỉ thực hiện xin ý kiến cấp trên đối với những vấn đề thực sự phức tạp hoặc vượt thẩm quyền.

Tám là, Vương mắc trong xử lý các nhiệm vụ có tính chất đặc thù tại địa phương

Địa bàn xã có đặc điểm về sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, quản lý đất đai, giao thông nông thôn, môi trường và phòng, chống thiên tai. Một số quy định được xây dựng theo hướng áp dụng chung nên khi triển khai tại cơ sở còn phát sinh những trường hợp chưa phù hợp với điều kiện thực tế.

Kiến nghị: Đề nghị Trung ương và các Bộ, ngành nghiên cứu cơ chế linh hoạt, cho phép địa phương chủ động áp dụng giải pháp phù hợp đối với những nhiệm vụ có tính chất đặc thù, nhưng vẫn bảo đảm đúng quy định pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát.

1.3. Về sắp xếp tổ chức ấp và nhân sự ở cơ sở

Địa phương đã thực hiện sắp xếp tổ chức ấp trên địa bàn, giảm từ 17 ấp xuống còn 12 ấp, giảm 05 đầu mối, tương đương 29,4%.

Việc giảm số lượng ấp góp phần tinh gọn tổ chức ở cơ sở, giảm đầu mối quản lý, tạo điều kiện tập trung nguồn lực cho các ấp sau sắp xếp. Tuy nhiên, việc giảm đầu mối làm phát sinh một số trường hợp đôi dư người hoạt động không chuyên

trách ở ấp. UBND xã đã rà soát, lập danh sách, thực hiện các thủ tục liên quan và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

1.4. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

UBND xã đã rà soát, lập danh sách các trường hợp đủ điều kiện tiếp nhận vào làm công chức, các trường hợp không còn nhu cầu sử dụng hoặc dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy; đồng thời hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

Đối với các trường hợp nghỉ thôi việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, địa phương thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng trình tự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người hoạt động không chuyên trách.

Kết quả thực hiện:

a) Người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Tổng số trước sắp xếp: 22 người, trong đó:

- Được tiếp nhận vào làm công chức: 03 người;
- Nghỉ thôi việc, giải quyết chế độ: 18 người;
- Được tiếp nhận vào Ban Chỉ huy Quân sự: 01 người.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp

Tổng số trước sắp xếp: 40 người, trong đó:

- Đủ điều kiện bố trí lại: 09 người;
- Dôi dư do sắp xếp: 07 người;
- Nghỉ do không đủ tiêu chuẩn bố trí lại: 24 người.

UBND xã đã phê duyệt danh sách 18 người hoạt động không chuyên trách cấp xã nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ; đồng thời đang hoàn thiện hồ sơ đối với 07 người hoạt động không chuyên trách ở ấp nghỉ hưởng chế độ theo quy định.

Việc giải quyết chế độ, chính sách được UBND xã triển khai kịp thời, đúng đối tượng và cơ bản bảo đảm quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách. Một số trường hợp tiếp tục được rà soát, đối chiếu hồ sơ và xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền để thống nhất phương án giải quyết.

2. Về thủ tục hành chính

2.1. Việc triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính

UBND xã tổ chức tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính; thường xuyên theo dõi, cập nhật tình trạng xử lý hồ sơ, hạn chế hồ sơ trễ hạn.

Việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tạo thuận lợi cho việc tra cứu và sử dụng lại thông tin.

Cán bộ, công chức thực hiện thông báo cho người dân, tổ chức khi hồ sơ cần bổ sung hoặc khi kết quả đã được giải quyết; kết quả được trả trực tiếp tại Trung tâm hoặc qua phương thức phù hợp theo quy định.

2.2. Kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia và sử dụng VNeID

Cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã thực hiện khai thác, đối chiếu thông tin từ các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được kết nối, qua đó giảm yêu cầu người dân cung cấp lại những thông tin đã có trong hệ thống.

UBND xã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến.

Việc triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, kết nối và khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia, sử dụng VNeID đã góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, giảm giấy tờ và thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

2.3. Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ

Từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm báo cáo:

- Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận: 10.874 hồ sơ;
- Hồ sơ trực tuyến: 10.770 hồ sơ, đạt khoảng 99,04%;
- Hồ sơ được số hóa: 10.613 hồ sơ, đạt 97,60%;
- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn: 99,92%;
- Tổng số giao dịch thanh toán: 4.723 giao dịch;
- Số giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt: 4.345 giao dịch, đạt khoảng 92%.

Lĩnh vực Y tế có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn cao hơn các lĩnh vực khác. Nguyên nhân chủ yếu là sự phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong quá trình tiếp nhận, thẩm định, xác minh và trả kết quả có thời điểm chưa thật sự nhịp nhàng; việc theo dõi, đôn đốc hồ sơ sắp đến hạn chưa được thực hiện thường xuyên.

Khối lượng hồ sơ phát sinh tương đối lớn, cộng với áp lực công việc của công chức sau khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, dẫn đến việc kiểm tra, xử lý và cập nhật tiến độ một số thời điểm chưa kịp thời.

Trong thời gian tới, UBND xã sẽ tăng cường kiểm tra thành phần hồ sơ ngay từ khâu tiếp nhận, chủ động theo dõi tiến độ, phối hợp xử lý và kịp thời thông báo, hướng dẫn người dân nhằm hạn chế phát sinh hồ sơ trễ hạn.

2.4. Kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp

Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính.

Bộ phận tiếp công dân của UBND xã có tiếp nhận 01 đơn khiếu nại của công dân liên quan đến quy trình giải quyết thủ tục hành chính về bến khách ngang sông. UBND xã đã chỉ đạo rà soát, rút kinh nghiệm và chấn chỉnh công chức trong quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả, bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định.

2.5. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 10.613 hồ sơ, đạt 97,60%;

- Lưu trữ điện tử đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 100%.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tập trung rà soát, chuẩn hóa quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch và thuận tiện cho người dân, tổ chức.

Thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; chuẩn hóa các bước tiếp nhận, kiểm tra, luân chuyển và trả kết quả; hạn chế yêu cầu người dân, tổ chức nộp lại những giấy tờ, thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu.

2.6. Tình hình hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công

UBND xã quan tâm bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực.

Trung tâm được giao 06 biên chế, hiện có 04 biên chế, gồm 01 Phó Giám đốc phụ trách và 02 chuyên viên; ngoài ra có 01 hợp đồng. Hiện còn thiếu 02 biên chế. Ngoài ra, có 01 chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND xã phụ trách tiếp nhận, giải quyết hồ sơ lĩnh vực hộ tịch.

Đội ngũ cán bộ, công chức chấp hành tốt nội quy, quy chế làm việc, có tinh thần trách nhiệm trong tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết hồ sơ; thái độ giao tiếp, ứng xử với người dân từng bước được nâng cao.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động cơ bản đáp ứng yêu cầu; hệ thống máy tính, máy quét, đường truyền Internet và phần mềm giải quyết thủ tục hành chính được duy trì hoạt động.

Trung tâm thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; công khai thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí, phương thức thực hiện và cơ quan giải quyết.

Số thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp xã là 421 thủ tục hành chính.

3. Về cơ sở vật chất, tài sản công và chính sách hỗ trợ

3.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Các trang thiết bị cơ bản đã được bố trí cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phục vụ công tác chuyên môn như máy lạnh, bàn ghế, máy vi tính, máy in, máy photocopy và các thiết bị cần thiết khác.

Phòng họp trực tuyến cơ bản được bố trí đầy đủ về khánh tiết, tivi, âm thanh, ánh sáng, bàn ghế và đường truyền mạng.

Tuy nhiên, một số thiết bị được đầu tư từ nhiều năm trước đã xuống cấp, hư hỏng; chi phí sửa chữa cao, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả và tiến độ giải quyết công việc.

Đối với phương tiện phục vụ công tác, cơ bản đã được bố trí theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3.2. Tình hình giao và sử dụng dự toán ngân sách

Sau hơn một năm triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, công tác quản lý tài chính - ngân sách cơ bản ổn định, bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới.

Công tác lập, phân bổ, điều hành và quyết toán ngân sách được thực hiện theo quy định; việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi từng bước được triển khai đồng bộ.

Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cơ bản bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; các khoản chi thường xuyên được kiểm soát, đáp ứng yêu cầu hoạt động của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Kết quả thu, chi ngân sách năm 2025:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã: 150.641.976.280 đồng; trong đó thu trong cân đối ngân sách xã 259.600.267 đồng, đạt 153% dự toán HĐND xã.

Tổng chi ngân sách xã: 148.760.482.281 đồng, đạt 772% so với dự toán HĐND xã.

Kết quả thu, chi ngân sách năm 2026 đến thời điểm báo cáo:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã: 157.807.571.252 đồng; trong đó thu trong cân đối ngân sách xã 515.400.712 đồng, đạt 132% dự toán HĐND xã.

Tổng chi ngân sách xã: 128.602.040.306 đồng, đạt 112% so với dự toán HĐND xã.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý ngân sách còn một số khó khăn:

- Nguồn kinh phí được phân bổ còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Nhu cầu chi cho hoạt động quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, duy tu cơ sở hạ tầng và các nhiệm vụ mới phát sinh ngày càng tăng;

- Một số nội dung về phân cấp nhiệm vụ chi, phân bổ nguồn kinh phí, xử lý tạm ứng, chuyển nguồn và các vấn đề phát sinh trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy còn cần được hướng dẫn thống nhất;

- Nợ tạm ứng chưa được xử lý của các xã An Phúc, Định Thành và Định Thành A trước đây là 1.007.939.240 đồng. UBND xã đã xây dựng phương án thu hồi, xử lý nhưng việc thu hồi còn gặp nhiều khó khăn.

3.3. Sắp xếp, xử lý trụ sở, nhà, đất và tài sản công

Xã Định Thành được thành lập trên cơ sở sáp nhập 03 xã: Định Thành, Định Thành A và An Phúc.

Các cơ sở nhà, đất đã được rà soát, bố trí, xử lý theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cụ thể:

- Trụ sở xã Định Thành A cũ bố trí cho Đảng ủy xã sử dụng;
- Trụ sở xã Định Thành cũ bố trí cho HĐND và UBND xã sử dụng;
- Đối với cơ sở nhà, đất trụ sở UBND xã An Phúc cũ tại ấp Cái Keo, đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý theo quy định.
- 04 cơ sở trường học tiếp tục sử dụng phục vụ công tác giáo dục.

Đối với 03 trụ sở Công an xã tại ấp Lung Chim, ấp Lung Lá và ấp Cái Keo, các cơ sở hiện đang được sử dụng phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn, không để xảy ra tình trạng bỏ trống hoặc sử dụng kém hiệu quả.

Đối với Ban Chỉ huy Quân sự xã, hiện bố trí 03 địa điểm. Trong đó, cơ sở tại ấp Lung Lá, trước đây là Trạm Y tế, hiện không còn nhu cầu sử dụng cho mục đích y tế do Trạm Y tế đã được di dời về ấp Lung Chim. UBND xã đang bố trí, khai thác cơ sở này làm nơi làm việc của Ban Chỉ huy Quân sự xã, góp phần tận dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tránh lãng phí tài sản công.

Nhìn chung, việc sắp xếp, bố trí và sử dụng các cơ sở nhà, đất sau sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn xã cơ bản phù hợp với nhu cầu thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

Việc bố trí nhà ở, phòng nghỉ cho cán bộ, công chức, viên chức: không có.

4. Về hạ tầng công nghệ và chuyển đổi số

4.1. Số hóa hồ sơ, xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu

UBND xã Định Thành đã tập trung triển khai thực hiện Đề án 06 theo chỉ đạo của Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh và các cơ quan chuyên môn cấp trên, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong chuyển đổi số, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số.

Địa phương phối hợp với Công an xã và các cơ quan liên quan khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần đơn giản hóa hồ sơ, giảm giấy tờ công dân phải xuất trình.

Việc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư thông qua VNeID và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện đối với các thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

UBND xã tiếp tục số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật dữ liệu chuyên ngành; khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ công tác quản lý nhà nước.

Các lĩnh vực hộ tịch, bảo trợ xã hội, người có công, giáo dục, y tế, bảo hiểm, lao động - việc làm và các lĩnh vực khác được rà soát, chuẩn hóa dữ liệu theo hướng *“đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”*.

Đã hoàn thành 100% việc chỉnh sửa dữ liệu địa chỉ sau sáp nhập xã, ấp; rà soát, làm sạch dữ liệu dân cư, hộ tịch, đất đai.

Tỷ lệ người dân trưởng thành kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2 đạt trên 70%.

Các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các ấp tiếp tục được duy trì, hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số.

4.2. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

- 100% cán bộ, công chức sử dụng máy tính kết nối Internet phục vụ nhiệm vụ chuyên môn;

- Sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ và chữ ký số trong trao đổi, xử lý công việc;

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, văn bản đến đạt 10.431 văn bản, văn bản đi đạt 3.575 văn bản;

- 100% văn bản điều hành của lãnh đạo UBND xã, trừ văn bản mật, được ký số và luân chuyển trên môi trường mạng;

- UBND xã đã đề nghị cấp mới USB token chữ ký số cho 43 cá nhân;

- Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đáp ứng kết nối liên thông 03 cấp;

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng gồm 02 đường truyền hội nghị trực tuyến và 01 đường truyền văn bản mật.

Trang thông tin điện tử của xã đã được thiết lập. Tuy nhiên, công tác quản lý, vận hành chưa thật sự hiệu quả, việc cập nhật tin, bài và tuyên truyền trên trang thông tin điện tử chưa thường xuyên.

4.3. Mức độ tiếp cận, sử dụng dịch vụ số của người dân và doanh nghiệp

UBND xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, giảng dạy và học tập.

100% cơ sở giáo dục trên địa bàn được kết nối Internet, sử dụng phần mềm quản lý trường học, quản lý học sinh và các phần mềm chuyên ngành.

Triển khai học bạ số và sổ điểm điện tử cho 100% học sinh cấp Tiểu học và THCS. Tỷ lệ phụ huynh thanh toán học phí, tiền ăn không dùng tiền mặt tại các trường mầm non đạt 100%.

UBND xã tăng cường tuyên truyền về phát triển kinh tế số và xã hội số; hướng dẫn hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường, thanh toán điện tử, sử dụng hóa đơn điện tử và các phương thức giao dịch không dùng tiền mặt.

Đối với sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương, xã phối hợp với cơ quan chuyên môn hướng dẫn các chủ thể từng bước ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, kết nối tiêu thụ, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu.

5. Công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ

UBND xã quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Trung ương, tỉnh và các sở, ngành tổ chức, tập trung vào các nhiệm vụ phát sinh sau sắp xếp và các lĩnh vực được phân cấp cho cấp xã.

Nội dung chủ yếu gồm: tổ chức bộ máy và công tác nội vụ; phân cấp, phân quyền; cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính; quản lý đất đai, xây dựng; tài chính - ngân sách; tư pháp - hộ tịch; giáo dục, y tế, an sinh xã hội; chuyển đổi số, số hóa hồ sơ và sử dụng các hệ thống thông tin.

Từ ngày 01/7/2026 đến thời điểm báo cáo, UBND xã đã cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự 47 lớp, với 71 lượt người tham dự.

Bên cạnh các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức, UBND xã thường xuyên tổ chức trao đổi nghiệp vụ, hướng dẫn nội bộ và chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình xử lý nhiệm vụ mới.

Nhìn chung, công tác tập huấn, bồi dưỡng góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng xử lý công việc và khả năng thích ứng của đội ngũ. Tuy nhiên, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu vẫn còn lớn, nhất là đối với các nhiệm vụ mới được phân cấp cho cấp xã.

6. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tiếp công dân và giải quyết đơn thư

6.1. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Trong thời gian qua, UBND xã đã tập trung chỉ đạo lực lượng Công an xã phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các ấp triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tình hình an ninh, trật tự cơ bản ổn định; công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội được quan tâm thực hiện.

Công tác tuần tra, kiểm soát địa bàn được duy trì; đã tổ chức 353 cuộc, với 2359 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia (giải tán 12 nhóm thanh thiếu niên tụ tập có biểu hiện gây mất trật tự công cộng, nhắc nhở 231 lượt đối với người dân nâng cao ý thức bảo quản tài sản, 37 trường hợp tham gia giao thông không đảm bảo an toàn).

Công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, phòng cháy chữa cháy và bảo đảm trật tự an toàn giao thông được tăng cường.

Trong kỳ, xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông, làm 02 người chết; không xảy ra cháy, nổ.

Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai, duy trì các mô hình tự quản về an ninh, trật tự; công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội được thực hiện thường xuyên.

6.2. Công tác tiếp nhận và giải quyết đơn

a) Công tác tiếp nhận đơn

Tổng số đơn tiếp nhận: 89 đơn, (trong đó, đơn khiếu nại: 03 đơn; đơn tố cáo: 06 đơn; đơn kiến nghị, phản ánh: 80 đơn).

b) Kết quả giải quyết

Tổng số đơn đã giải quyết: 77 đơn, (trong đó, đơn khiếu nại: 03 đơn; đơn tố cáo: 06 đơn; đơn kiến nghị, phản ánh: 68 đơn).

Trong 68 đơn kiến nghị, phản ánh đã giải quyết, có 62 đơn liên quan đến tranh chấp đất đai và 06 đơn thuộc các nội dung khác.

Kết quả xử lý:

- Người kiến nghị, phản ánh rút đơn: 07 đơn, (trong đó, hòa giải thành: 17 đơn; hòa giải không thành: 38 đơn; UBND xã có văn bản trả lời: 05 đơn; Công an trả lời: 01 đơn).

c) Đơn chưa giải quyết

Tổng số đơn chưa giải quyết: 12 đơn, gồm: đơn khiếu nại: 0 đơn; đơn tố cáo: 0 đơn;

- Đơn kiến nghị, phản ánh: 12 đơn, trong đó 11 đơn liên quan đến tranh chấp đất đai và 01 đơn thuộc nội dung khác.

UBND xã tiếp tục rà soát, phân loại, xác minh và giải quyết các đơn còn lại theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; phần đầu không để đơn thư tồn đọng kéo dài.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sau sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức và hoạt động của chính quyền xã Định Thành cơ bản ổn định, không để gián đoạn việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Bộ máy từng bước được kiện toàn; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có tinh thần trách nhiệm, chủ động thực hiện nhiệm vụ.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được quan tâm. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và số hóa hồ sơ đạt cao; việc ứng

dụng VNeID, chữ ký số, văn bản điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt từng bước đi vào nền nếp.

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư được quan tâm; UBND xã thực hiện tiếp công dân, đối thoại với công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công sau sắp xếp được rà soát, bố trí và khai thác; cơ bản bảo đảm điều kiện hoạt động của bộ máy chính quyền.

2. Khó khăn, hạn chế

a) Về nhân lực

Khối lượng nhiệm vụ của cấp xã tăng nhanh trong khi biên chế hiện có chưa đáp ứng đủ số lượng được giao; một số vị trí còn thiếu, nhất là vị trí lãnh đạo, quản lý và công chức chuyên môn.

Một số cán bộ, công chức phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực; khả năng đáp ứng chưa đồng đều, nhất là đối với các nhiệm vụ có tính chuyên sâu như đất đai, xây dựng, tài chính, chuyển đổi số, quản lý dữ liệu và quản lý đơn vị sự nghiệp.

b) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Một số thiết bị được đầu tư từ nhiều năm trước đã xuống cấp, hư hỏng; một số trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số cần được nâng cấp, thay thế.

c) Về thủ tục hành chính

Mặc dù tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt cao, vẫn còn phát sinh hồ sơ trễ hạn, chủ yếu ở lĩnh vực có yêu cầu thẩm định, xác minh và phối hợp nhiều khâu.

Việc phối hợp giữa một số bộ phận chuyên môn có thời điểm chưa thật sự đồng bộ; việc theo dõi, đôn đốc hồ sơ sắp đến hạn cần được tăng cường.

d) Về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư

Khối lượng đơn kiến nghị, phản ánh còn lớn, chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai. Một số vụ việc kéo dài qua nhiều thời kỳ, hồ sơ, tài liệu thiếu hoặc không thống nhất, gây khó khăn cho việc xác minh và giải quyết.

Trình độ, kỹ năng nghiệp vụ của một số cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư cần tiếp tục được nâng cao.

e) Về chuyển đổi số

Hạ tầng công nghệ và cơ sở dữ liệu ở một số lĩnh vực chưa đồng bộ hoàn toàn. Một số nhiệm vụ mới được phân cấp còn cần tiếp tục được hướng dẫn, tập huấn.

Việc quản lý, vận hành và cập nhật nội dung trên Trang thông tin điện tử của xã chưa thường xuyên, hiệu quả tuyên truyền chưa cao.

f) Về tài chính - ngân sách

Nguồn lực ngân sách còn hạn chế trong khi nhu cầu thực hiện nhiệm vụ ngày càng tăng. Việc xử lý các khoản tạm ứng còn tồn tại từ các đơn vị hành chính trước sắp xếp còn gặp khó khăn.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được triển khai với phạm vi nhiệm vụ của cấp xã tăng đáng kể. Nhiều nhiệm vụ mới có tính chất chuyên môn sâu được giao cho cấp xã trong khi nhân lực chưa được bổ sung kịp thời.

Việc chuyển giao hồ sơ, dữ liệu, tài sản, trang thiết bị và nhiệm vụ từ các đơn vị trước sắp xếp cần thời gian để rà soát, phân loại, chuẩn hóa và đồng bộ.

Một số quy định, hướng dẫn liên quan đến nhiệm vụ mới, phân cấp, phân quyền và quản lý tài chính, tài sản công cần tiếp tục được hoàn thiện, hướng dẫn thống nhất.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác rà soát, dự báo nhu cầu nhân lực tại một số lĩnh vực chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ mới.

Một số cán bộ, công chức chưa có nhiều kinh nghiệm đối với nhiệm vụ mới được phân cấp; công tác tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức chuyên môn ở một số lĩnh vực chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu.

Việc phối hợp giữa một số bộ phận trong xử lý hồ sơ, giải quyết đơn thư và thực hiện nhiệm vụ liên ngành có thời điểm chưa thật sự chặt chẽ.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, rà soát vị trí việc làm, bố trí nhân sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc; đề xuất bổ sung nhân lực đối với các vị trí còn thiếu.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ mới được phân cấp; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về đất đai, xây dựng, tài chính - ngân sách, tư pháp - hộ tịch, chuyển đổi số và quản lý đơn vị sự nghiệp.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và từng cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, kiểm soát chặt chẽ quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả; tăng cường theo dõi hồ sơ sắp đến hạn, hạn chế tối đa hồ sơ trễ hạn.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số, tiếp tục số hóa hồ sơ, khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, sử dụng hiệu quả VNeID, chữ ký số và các nền tảng số.

6. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử xã, thường xuyên cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành, thủ tục hành chính, tình hình kinh tế - xã hội và các hoạt động của địa phương.

7. Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, tiếp tục rà soát trụ sở, nhà đất, phương tiện, trang thiết bị sau sắp xếp; xử lý kịp thời tài sản dôi dư, tránh thất thoát, lãng phí.

8. Tăng cường quản lý tài chính - ngân sách, thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả; xây dựng phương án xử lý các khoản tạm ứng còn tồn đọng và chủ động cân đối nguồn lực thực hiện nhiệm vụ.

9. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; duy trì nghiêm lịch tiếp công dân của người đứng đầu; tăng cường đối thoại, hòa giải, giải quyết ngay từ cơ sở.

10. Tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng, nhất là các vụ việc liên quan đến tranh chấp đất đai; không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện đông người, vượt cấp.

11. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý đơn thư, theo dõi đầy đủ tiến độ, thời hạn, kết quả xử lý và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền giữa Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã; có hướng dẫn thống nhất đối với các nhiệm vụ mới được giao cho cấp xã.

- Quan tâm bố trí nguồn lực để cấp xã thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, nhất là nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tài chính - ngân sách, tài sản công và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu đối với những nhiệm vụ mới được phân cấp cho cấp xã.

2. Đối với Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh Cà Mau

- Quan tâm bổ sung biên chế đối với những vị trí còn thiếu, nhất là các vị trí chuyên môn có khối lượng công việc lớn và yêu cầu chuyên môn sâu.

- Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ UBND cấp xã trong thực hiện các nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền.

- Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị số hóa hồ sơ, đường truyền và các điều kiện thiết yếu phục vụ hoạt động của chính quyền cơ sở.

- Có giải pháp hỗ trợ địa phương xử lý các khoản tạm ứng còn tồn đọng từ các đơn vị hành chính trước sắp xếp, bảo đảm đúng quy định và phù hợp tình hình thực tế.

- Tiếp tục chỉ đạo thống nhất việc quản lý, sắp xếp, xử lý trụ sở, nhà đất và tài sản công dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã, nhất là các lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính - ngân sách, tư pháp - hộ tịch, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và chuyển đổi số.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp chặt chẽ với cấp xã trong giải quyết hồ sơ liên thông, xử lý các vụ việc phức tạp và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

3. Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Tiếp tục hướng dẫn UBND xã rà soát, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và bố trí nhân sự phù hợp.

- Kịp thời hướng dẫn đối với các nhiệm vụ mới được phân cấp, nhất là những lĩnh vực có tính chuyên môn sâu.

- Tăng cường phối hợp trong giải quyết hồ sơ liên thông, hạn chế việc hồ sơ phải bổ sung, chuyển đi chuyển lại nhiều lần.

- Hỗ trợ địa phương nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Tiếp tục hỗ trợ địa phương trong việc ứng dụng công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu và sử dụng phần mềm quản lý đơn thư, bảo đảm theo dõi thống nhất tiến độ và quản lý chặt chẽ hồ sơ.

- Tăng cường phối hợp giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền; hạn chế đơn thư tồn đọng kéo dài, khiếu kiện vượt cấp và không để phát sinh tình hình khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động của chính quyền cơ sở trên địa bàn xã Định Thành, tỉnh Cà Mau sau sắp xếp đơn vị hành chính. Ủy ban nhân dân xã Định Thành kính báo cáo Đoàn Giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau xem xét, tổng hợp và hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Đoàn Giám sát HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, bộ phận thuộc UBND xã;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, (Đất).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hiếu